

Bản án số: 509/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 01-6-2018

V/v “tranh chấp về ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Lê Diễm Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên Hương

2. Ông Nguyễn Minh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 976/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Minh Y, sinh năm 1973, cư trú tại: đường T, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (*bà Y có mặt*).

- *Bị đơn:* Ông Lý Triệu S, sinh năm 1969, cư trú tại: đường T1, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (*Ông S có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Thương mại Cổ phần X.

Trụ sở: Tòa nhà V, L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP X: Ông Lâm Hòa K, sinh năm 1973, địa chỉ: H, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (*Ông K có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn là bà Đặng Minh Y trình bày:

Bà và ông Lý Triệu S tự nguyện chung sống vào năm 1995, đến năm 2000 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y. Quá trình chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do bà làm ăn thất bại, nợ nần, ông S lại bị bệnh nên vợ chồng hay gây gổ nhau vì chuyện tiền bạc. Ông S hay kiểm chuyện chửi bới, thậm chí đánh bà, xem thường và đi nói xấu bà, rêu rao là bà ngoại tình làm cho tình cảm vợ chồng sút mẻ. Bà Y đã 02 lần báo ra Công an Phường X, quận Y giải quyết. Ngày 15/01/2018 bà phải đi bệnh viện vì bị ông S đánh bầm dập, thâm tím người. Bà và ông S ly thân khoảng được 02 năm, không còn ăn uống sinh hoạt chung, mỗi người tự lo cuộc sống của mình. Ông S bỏ đi về nhà mẹ ruột sống suốt 01 năm, không ngó ngàng đến mẹ con bà. Khi ông S quay về bà vẫn cho cơ hội nhưng ông S không chịu thay đổi, làm bà mất sĩ diện vì đi rêu rao cho rằng bà ngoại tình tuy không có chứng cứ gì. Các con bị ảnh hưởng tâm lý rất nhiều. Bà thấy rất mệt mỏi vì cuộc hôn nhân này và hiện nay không còn tình cảm gì với ông S nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông S để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lý T2, sinh ngày 04/7/1997 và Lý Bảo H, sinh ngày 15/9/2001. Bà Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lý Bảo H, con chung Lý T2 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Bà Y không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận

Về nợ chung: Vợ chồng bà có khoản nợ Ngân hàng TMCP X, chi nhánh C. Số nợ này bà và ông S cùng vay vào ngày 15/01/2015, số tiền vay là 500.000.000 đồng để sửa sang phòng cho thuê, có thể chấp cho Ngân hàng căn nhà T (số cũ là N), Phường X, quận Y, Tp.HCM. Hiện nay còn nợ Ngân hàng khoảng 323.000.000 đồng. Đây là nợ chung của vợ chồng và hiện hợp đồng vay với Ngân hàng vẫn còn thời hạn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết mà để tự thỏa thuận với nhau.

Bị đơn, ông Lý Triệu S trình bày:

Ông S xác nhận về thời gian chung sống, thời gian kết hôn như bà Y trình bày là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn, ông S cho rằng do vào đầu năm 2015 bà Y làm ăn thua nên ông vay nợ Ngân hàng và thế chấp nhà để trả nợ. Trước đây năm 2010 bà Y cũng đã vỡ nợ 01 lần, ông phải đứng ra trả nợ. Đến tháng 10/2015 ông bị bệnh xơ gan cổ trướng không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng nữa. Ông về nhà mẹ ruột ở do khi bệnh hoạn, bà Y không chăm sóc ông mà đi chơi đến 12 giờ đêm mới về, ăn nhậu, tám biếu với đàn ông đến khuya. Từ lúc ông phát bệnh, bà Y không quan tâm, không thăm hỏi và lo lắng gì cho chồng. Từ đầu năm 2017 đến nay ông về nhà mẹ ruột để ăn uống vì bà Y không chăm sóc đến chồng. Ông xác nhận có đánh vợ 01 lần nhưng không gây thương tích gì nặng. Ông S xác định không còn tình cảm gì với bà Y nhưng do ông là người theo đạo Công giáo nên không được phép ký giấy đồng ý ly hôn. Tòa án xử sao thì tùy, ông không có ý kiến gì.

Về con chung: Ông S khai ông và bà Y có 02 con chung là tên Lý T2, sinh ngày 04/7/1997 và Lý Bảo H, sinh ngày 15/9/2001. Bà Y yêu cầu trực tiếp

nuôi Lý Bảo H và không yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con, ông cũng đồng ý. Riêng con chung tên Lý T2 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Yêu cầu hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông S khai có khoản nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần X Chi nhánh C đúng như bà Y trình bày. Hợp đồng vẫn trong thời hạn thực hiện. Ông S không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này mà để các bên tự thỏa thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Thương mại cổ phần X (sau đây gọi là Ngân hàng TMCP X) do ông Lâm Hòa K là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 08/01/2015, bà Đặng Minh Y và ông Lý Triệu S đã ký với Ngân hàng TMCP X Chi nhánh C – Phòng giao dịch K1 hợp đồng tín dụng số 1807-LAV-201500001 vay số tiền 500.000.000 đồng để sửa chữa nhà và mua sắm trang thiết bị nội thất trong nhà. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại số T Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng của bà Đặng Minh Y và ông Lý Triệu S thì bà Y, ông S đã đóng nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn. Giữa Ngân hàng TMCP X và bà Đặng Minh Y – ông Lý Triệu S không xảy ra tranh chấp gì. Do đó, Ngân hàng TMCP X không có yêu cầu gì trong vụ án này. Ông K cũng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ông trong suốt quá trình tố tụng vụ án, kể cả tại phiên tòa xét xử vụ án trên.

Tại phiên tòa, bà Đặng Minh Y trình bày: Mâu thuẫn phát sinh do bà làm ăn thua lỗ và nợ nần từ việc xây nhà, tuy nhiên, bà vẫn cùng trả nợ với ông S. Bà vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông S vì thực chất vợ chồng đã không còn quan tâm, tôn trọng nhau, tình cảm cũng không còn. Bà đi chơi chung với nhiều người chứ không phải với một người nhưng ông S cho là bà ngoại tình, thường xuyên chửi mắng, nhục mạ bà bằng những lời lẽ thô tục, thậm chí đánh đập bà. Bà không còn tình cảm gì với ông S, mong muốn được ly hôn để ổn định cuộc sống, tránh cho các con phải chứng kiến cảnh cha mẹ thường xuyên cãi vã, xô xát nhau làm ảnh hưởng đến tâm lý, tinh thần của con. Bà Y yêu cầu được nuôi con chung chưa thành niên là Lý Bảo H như trình bày ở trên và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn, ông Lý Triệu S trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do khi ông bị bệnh nhưng bà Y không quan tâm lo lắng mà thường xuyên đi chơi đến khuya mới về. Ông S xác nhận do ghen tuông khi nghe nói bà Y đi ra biển nửa đêm với đàn ông nên có đánh bà Y và có rêu rao, bôi bác bà Y từ năm 2018 do bà Y là người nói xấu ông trước về mối quan hệ riêng tư của vợ chồng. Hai bên sống ly thân từ năm 2017 đến nay, ông cũng không còn tình cảm với bà Y nhưng do ông là người theo đạo công giáo nên không được ký giấy đồng ý ly hôn, tòa muốn xử sao thì xử, ông không có ý kiến gì. Về con chung, tài sản chung và nợ chung ông thống nhất ý kiến như bà Y trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP X do ông Lâm Hòa K đại diện theo ủy quyền vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, còn thời hiệu khởi kiện, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp.

- Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Xét quan hệ vợ chồng của bà Y và ông S, cả hai bên đều xác định không còn tình cảm, ly thân từ năm 2017, không có khả năng hàn gắn nên có cơ sở đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Y.

Về tài sản chung hai bên yêu cầu tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Bà Y, ông S và Ngân hàng TMCP X không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Về con chung: Trẻ Lý Bảo H có nguyện vọng muốn sống với mẹ, ông S cũng đồng ý giao con chung cho bà Y nuôi dưỡng nên đề nghị chấp nhận và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông S do bà Y không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Nguyên đơn – bà Đặng Minh Y nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn là ông Lý Triệu S. Ông S hiện đang cư trú tại T, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo qui định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP X do ông Lâm Hòa K đại diện theo ủy quyền có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ngân hàng TMCP X.

[2] Về pháp luật nội dung:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân của bà Y và ông S:

Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 45/2000, quyển số 01/P12 ngày 25/11/2002 của Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

thì quan hệ hôn nhân của bà Đặng Minh Y và ông Lý Triệu S là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống, giữa hai bên phát sinh mâu thuẫn. Theo bà Y trình bày nguyên nhân do ông S ghen tuông, rêu rao với nhiều người rằng bà ngoại tình khi không có chứng cứ, thường xuyên xúc phạm, chửi mắng, thậm chí đánh đập bà, bà phải báo ra Công an nhờ can thiệp làm tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn khả năng hàn gắn. Ông S cho rằng bà Y làm ăn thua lỗ, nhiều lần ông phải đứng ra trả nợ, khi ông bệnh tật bà Y bỏ bê không chăm sóc mà đi chơi đến khuya mới về nên ông phải về nhà mẹ ruột để ăn uống, thuốc men. Hội đồng xét xử xét thấy, hai bên không còn sự quan tâm, chăm sóc, không có sự tin tưởng và tôn trọng nhau, hai bên đã không sống chung từ hơn 02 năm nay, mâu thuẫn kéo dài. Căn cứ vào Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện quận Y ngày 15/01/2018, căn cứ Biên bản làm việc ngày 01/02/2018 của Công an Phường X, quận Y và ông S cũng đã xác nhận có đánh bà Y thì thể hiện hai bên đã không còn sự thương yêu, tôn trọng và chăm sóc nhau. Mặt khác, ông S cũng khẳng định không còn tình cảm với bà Y, không muốn níu kéo cuộc hôn nhân này nhưng không đồng ý ly hôn chỉ vì ông theo đạo Công giáo. Như vậy, thể hiện vợ chồng không có sự thông cảm, tôn trọng và chia sẻ với nhau, tình cảm vợ chồng của hai bên không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu ly hôn của bà Y là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về quyền trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Y và ông S có 02 con chung tên Lý T2, sinh ngày 04/7/1997 và Lý Bảo H, sinh ngày 15/9/2001. Bà Y yêu cầu trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên là Lý Bảo H và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy con chung Lý Bảo H hiện đang sống chung với bà Y, đang trong độ tuổi phát triển về tâm sinh lý nên cần sự chăm sóc của mẹ, sự ổn định về nơi ở, học tập và ổn định về tâm lý. Trẻ H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Ông S đồng ý giao con chung chưa thành niên là Lý Bảo H cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng. Do vậy, căn cứ vào các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Y là có căn cứ chấp nhận. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông S do bà Y không có yêu cầu.

Riêng con chung tên Lý T2 đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

[2.4] Về nợ chung: Bà Y, ông S và người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP X là ông Lâm Hòa K đều xác nhận việc bà Y và ông S có ký với Ngân hàng TMCP X (Chi nhánh C) hợp đồng tín dụng số 1807-LAV-201500001 vay số tiền 500.000.000 đồng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại số T, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu của bà Y và ông S. Tuy nhiên, Ngân hàng TMCP X trình bày do bà Y và ông S thực hiện

việc trả nợ hàng tháng đầy đủ, hai bên không có tranh chấp nên Ngân hàng TMCP X không có yêu cầu gì trong vụ án này. Bà Y và ông S trình bày, hiện vẫn đang thực hiện việc trả nợ đúng theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng X và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về số tiền nợ Ngân hàng TMCP X mà để các bên tự thỏa thuận.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đặng Minh Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được cân trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006964 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - bà Đặng Minh Y:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Minh Y được ly hôn với ông Lý Triệu S.

- Về quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Giao bà Đặng Minh Y được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên Lý Bảo H, sinh ngày 15/9/2001. Riêng con chung Lý T2, sinh ngày 04/7/1997 đã thành niên, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Lý Triệu S do bà Đặng Minh Y không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Lý Triệu S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm do bà Đặng Minh Y phải chịu là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được căn trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006964 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyền kháng cáo: Bà Đặng Minh Y, ông Lý Triệu S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ngân hàng TMCP X được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- UBND PX, Q.Y
- Lưu: VP, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Lê Diễm Thúy